Ch2 - Hai Pháp - II. Phẩm Tranh Luận (Adhikaraṇavagga)

Kinh Tăng Chi Bộ (VNC PHVN, 2021)

CHƯƠNG II. HAI PHÁP 53

IL PHẨM TRANH LUẬN (ADHIKARANA^AGGA) (Ã. L 52)

11. Có hai sức mạnh, này các Tỷ-kheo. Thế nào là hai? Sức mạnh tư sát18 và sức mạnh tu tập. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là sức mạnh tư sát? Ở dây, này các Tỷ-kheo5 có người tư sát như sau: “Vói thân làm ác, quả dị thục là ác ngay hiện tại và trong đời sau. Với miệng nói ác, quả dị thục là ác ngay trong hiện tại và trong đời sau. Với ý nghĩ ác, quả dị thục là ác ngay trong hiện tại và trong đời sau." Vị ấy tư sát như vậy? từ bỏ thân làm ác, tu tập thân làm thiện; từ bỏ miệng nói ác, tu tập miệng nói thiện; từ bỏ ý nghĩ ác, tu tập ý nghĩ thiện; và giữ cho mình thật thanh tịnh. Này các Tỷ-kheo? đây gọi là sức mạnh tư sát. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là sức mạnh tu tập? Ở đây, này các Tỷ-kheo? sức mạnh tu tập tức là sức mạnh của người Hữu học (Sekhãnấ), Do sức mạnh tu tập, vị ấy từ bỏ tham, từ bỏ sân, từ bỏ si. Sau khi từ bỏ tham, từ bỏ sân, từ bỏ si, vị ấy không làm các điều bất thiện, không phục vụ các điều ác. Này các Tỷ-kheo? đây gọi là sức mạnh tu tập. Các pháp này, này các Tỷ-kheo? là hai sức mạnh. 12. Này các Tỷ-kheo, có hai sức mạnh. Thê nào là hai? Sức mạnh tư sát và sức mạnh tu tập. Và này các Tỷ-kheo, thê nào là sức mạnh tư sát?... (như trên). Này các Tỷ- kheo, đây gọi là sức mạnh tư sát. Và này các Tỷ-kheo5 thế nào là sức mạnh tu tập? Ở đây5 này các Tỷ-kheo? Tỷ-kheo tu tập niệm giác chii9 liên hệ đến viễn ly, liên hệ đến ly tham, liên hệ đến đoạn diệt, hướng đến từ bỏ; tu tập trạch pháp giác chi... tu tập tinh tấn giác chi... tu tập hỷ giác chi... tu tập khinh an giác chi... tu tập định giác chi... tu tập xả giác chi liên hệ đến viễn ly5 liên hệ đến ly tham, liên hệ đến đoạn diet, hướng đến từ bỏ. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là sức mạnh tu tập. Các pháp này, này các Tỷ-kheo, là hai sức mạnh. 13. Này các Tỷ-kheo? có hai sức mạnh... (như sô 11). Và này các Tỷ-kheo, thế nào là sức mạnh tu tập? Ở đây, này các Tỷ-kheo9 vị Tỷ-kheo ly dục? ly bất thiện pháp5 chứng và trú Thiền thứ nhất, một trạng thái hỷ lạc do ly dục sanh, có tầm có tứ; làm cho tịnh chỉ tầm và tứ, chứng và trú Thiền thứ hai, một trạng thái

18 AA. II. 97: Patỉsankhãnabala = Paccavekkhanabala (sức mạnh của việc tư duy quán sát). 19 Xem 5. V. 63.

hỷ lạc do định sanh, không tầm không tứ, nội tĩnh nhất tâm; ly hỷ trú xả5 chánh niệm tỉnh giác, thân cảm sự lạc thọ mà các bậc Thánh gọi là xả niệm lạc trú, chứng và trú Thiền thứ ba; xả lạc xả khổ? diệt hỷ tru đã cảm thọ trước, chứng và trú Thiền thứ tư, không khổ không lạc? xả niệm thanh tịnh. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là sức mạnh tu tập. Các pháp này, này các Tỷ-kheo5 là hai sức mạnh. 14. Có hai cách thuyết pháp này của Như Lai, này các Tỷ-kheo. Thế nào là hai? Lược thuyết và quảng thuyết. Hai pháp này, này các Tỷ-kheo, là hai cách thuyết pháp của Như Lai. 15. Trong bất cứ tranh tụng nào, này các Tỷ-kheo5 Tỷ-kheo phạm tội và Tỷ-kheo buộc tội5 không tự mình khéo quán sát

lấy mình, thời tranh tụng ấy, này các Tỷ-kheo, được chờ đợi là sẽ đưa đên kéo dài, gay găt5 ác liệt, và các Tỷ-kheo sẽ sống không được an lạc. Và trong bất cứ cuộc tranh tụng nào, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo phạm tội và Tỷ-kheo buộc tội, tự mình khéo quán sát lây minh, thời tranh tụng ây, này các Tỷ-kheo, được chờ đợi là sẽ không đưa đên kéo dài, gay gắt, ác liệt? và các Tỷ-kheo sẽ sống được an lạc. Và này các Tỷ-kheo; thế nào là Tỷ-kheo phạm tội và Tỷ-kheo buộc tội? khéo tự mình quán sát lấy mình? Ở đay5 này các Tỷ-kheo5 Tỷ-kheo phạm tội quán sát như sau: "Ta phạm một tội bất thiện về thân. Tỷ-kheo ấy đã thấy ta phạm tội bất thiện về thân. Neu ta không phạm tội bất thiện về thân, Tỷ-kheo ấy sẽ không thấy ta phạm tội bất thiện về thân. Do vì ta có phạm một tội bất thiện về than, Tỷ-kheo ấy thấy ta có phạm tội bất thiện về thân. Do thấy ta có phạm tội bất thiện về thân, Tỷ-kheo ay không được hoan hỷ. yì không hoan hỷ9 Tỷ- kheo ấy nói với ta lời không hoan hỷ. Vì ta bị Tỷ-kheo ấy nói lời không hoan hỷ nên ta không hoan hỷ. Do ta không hoan hy, ta nói cho các người khác biết. Như vậy9 ở đây tội đã phạm chinh phục ta20 như trường hợp người phải trả thuế hàng hóa của mình.^, Như vậy5 này các Tỷ-kheo, là Tỷ-kheo phạm tội, khéo tự mình quán sát lấy mình. Và thế nào, này các Tỷ-kheo5 là Tỷ-kheo buộc tội5 khéo tự mình quán sát lấy mình? Ở đây, nàỵ các Tỷ-kheo5 Tỷ-kheo buộc tội quán sát như sau: "Ty- kheo phạm một tội bất thiện về thân. Ta đã thấy Tỷ-kheo ấy phạm một tội bất thiện ve thân. Neu Ty-kheo ay không phạm tội bat thiện ve than, thời ta đã không thấy Tỷ-kheo ấy phạm tội bất thiện về thân. Do vì Tỷ-kheo ấy có phạm một tội bất thiện về thân, do vậy Ta thây Tỷ-kheo ây phạm tội bât thiện vê thân. Và sau khi thấy Tỷ-kheo ấy phạm tội bất thiện về thân, ta không hoan hy. Do ta không hoan hỷ5 ta nói với Tỷ-kheo ấy lời không hoan hỷ. Vì Tỷ-kheo ấy bị ta nói lời không hoan hỷ nên không hoan hỷ. Vì không hoan hỷ? vị ấy nói cho các người khác biết. Như vậy, ở đây, tội đã phạm chinh phục ta, như trường hợp người phải trả thuế hàng hóa của mình.^, Như vậy, này các Tỷ-kheo9 là Tỷ-kheo buộc tội? khéo tự mình quán sát lấy mình. Trong bât cứ tranh tụng nào, này các Tỷ-kheo5 Tỷ-kheo phạm tội và Tỷ-kheo

20 Accayo accagamã. Xem s. II. 127.

buộc tội, không tự mình khéo ạuán sát lấy minh, thời tranh tụng ấy, này các Tỷ- kheo5 được chờ đợi là sẽ đưa đên kéo dài9 gay gắt, ác liệt, và các Tỷ-kheo sẽ sống không được an lạc. Và trong bất cứ cuộc tranh tụng nào, này các Tỷ-kheo, Tỷ- kheo phạm tội và Tỷ-kheo buộc tội5 tự mình khéo quán sát lấy minh, thời tranh tụng ẩy, này các Tỷ-kheo, có thể sẽ không đưa đến kéo dài, gay gắt, ác liệt? và các Tỷ-kheo sẽ sông được an lạc. 16. Rồi một Bà-la-môn đi đến Thế Tôn; sau khi đến? nói lên với Thế Tôn những lời chào đón hỏi thăm; sau khi nói len những lời chào đón hỏi thăm thân hữu5 liền ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên5 Bà-la-môn ấy bạch r I lí A /y Thê Tôn: —Do nhân gì5 thưa Tôn giả Gotama, do duyên gi, ở đây một số chúng sanh sau khi thân hoại mệnh chung phải sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục? Do nhan phi pháp hành và bất bình đẳng hành5 này Bà-la-môn9 như vậy? ở đây? một số chúng sanh sau khi thân hoại mệnh chung bị sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục. Do nhân gì9 thưa

Tôn giả Gotama, do duyên gì ở đây một số chúng sanh sau khi thân hoại mệnh chung được sanh vào thiện thú, thiên giới? cõi đời này? Do nhân pháp hành và bình đăng hành? này Bà-la-môn5 như vậy ở đây9 một sô chúng sanh sau khi thân hoại mệnh chung, được sanh lên thiện thú, thiên giới, cõi đời này. Thật vi diệu thay, thưa Tôn giả Gotama! Thật hy hữu thay, thưa Tôn giả Gotama! Như người dựng đứng lại những gì bị quăng ngã xuông5 phơi bày ra những gì bị che kín, chỉ đường cho kẻ bị lạc hướng, hay cầm đèn sáng vào trong bóng tối để những ai có mắt có thể thấy sắc; cũng vậy, pháp được Tôn giả Gotama dùng nhiều phương tiện trình bày5 giải thích. Con nay xin quy y Tôn giả Gotama, quy y Pháp, quy y chúng Tỷ-kheo. Mong Tôn giả Gotama nhận con làm đệ tử, từ nay cho đến mệnh chung, con trọn đời quy ngưỡng. 17. Rồi Bà-la-môn Janussoni đi đến Thế Tôn; sau khi đến5 nói lên với Thế Tôn những lời chào đón hỏi thăm; sau khi nói lên những lời chào đón hỏi thăm thân hữu, rôi ngôi xuông một bên. Ngôi xuông một bên, Bà-la-môn Janussoni bạch Thế Tôn: —Do nhân gi, thưa Tôn giả Gotama, do duyên gi, ở đây một sô chúng sanh sau khi thân hoại mệnh chung, bị sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục? Do vì có làm, này Bà-la-môn? do vì không làm, như vậy5 ở đây một số chúng sanh sau khi thân hoại mệnh chung bị sanh vào cõi dữ, ác thú? đọa xứ, địa ngục. Do nhân gi, thưa Tôn giả Gotama, do duyên gi, ở đây một sô chúng sanh sau khi thân hoại mệnh chung được sanh lên thiện thú, thiên giới, cõi đời này? Do vì có làm, này Bà-la-môn? do vì không làm, như vậy? ở đây một số chúng sanh sau khi thân hoại mệnh chung được sanh lên thiện thú, thiên giới, cõi đời này.

56 KINH TĂNG CHI Bộ

-Thưa Tôn giả Gotama, con không được hiểu ý nghĩa một cách rộng rãi lời nói vắn tắt không giảng rộng của Tôn ệiả Gotama. Lành thay, nếu Tôn giả Gotama thuyết pháp cho con đê con có thê hiểu ý nghĩa một cách rộng rãi lời nói vắn tắt không giảng rộng của Tôn giả Gotama! Vậy này Bà-la-môn, hãy nghe và khéo tác ý9 Ta sẽ nói. Bà-la-môn Janussoni vâng đáp Thế Tôn: Thưa vâng, Tôn giả. Thế Tôn nói như sau: —Ở đây9 này Bà-la-môn5 có người thân làm ác9 thân không làm thiện; miệng nói ác, miệng không nói thiện; ý nghĩ ác5 ý không nghĩ thiện; như vậy, này Bà- la-môn? do làm và do không làm như vậy? ở đây một số chúng sanh sau khi thân hoại mệnh chung bị sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ5 địa ngục. Lại nữa, ở đây9 này Bà-la-môn, có một số chúng sanh thân làm thiện, thân không làm ác; miệng nói thiện, miệng không nói ác; ý nghĩ thiện, ý không nghĩ ác; như vậy? này Bà- la-môn, do làm và do không làm như vậy5 ở đây một số chúng sanh sau khi thân hoại mệnh chung được sanh lên thiện thú, thiên giới, cõi đời này. Thật vi diệu thay, thưa Tôn giả Gotama! Thật hy hữu thay thưa Tôn giả Gotama! Như người dựng đứng lại những gì bị quăng ngã xuống, phơi bày ra những gì bị che kín, chỉ đường cho kẻ bị lạc hướng, hay cầm đèn sáng vào trong bóng tối để những ai có mắt có thể thấy sắc; cũng vậy, pháp được Tôn giả Gotama dùng nhiêu phương tiện trình bày, giải thích. Con nay xin quy y Tôn giả Gotama, quy y Pháp, quy y chúng Tỷ-kheo. Mong Tôn giả Gotama nhận con làm đệ tử cư sĩ, từ nay cho đến mệnh chung, con trọn đời quy ngưỡng. 18. Rồi Tôn giả Ãnanda đi đến Thế Tôn; sau khi đến? đảnh lễ Thế Tôn rồi ngôi xuông một bên. Thê Tôn nói với Tôn giả Ananda đang ngôi xuông một bên: -Ta tuyên bồ một cách dứt khoát răng, này Ananda, thân làm ác, miệng

nói ác? ý nghĩ ác là điều không nên làm. -Vì rằng, bạch Thế Tôn, Thế Tôn đã tuyên bố một cách dứt khoát rằng than làm ác, miệng nói ác, ý nghĩ ác là điều không nên làm. Nếu làm những điều không nên làm ấy thời có những nguy hại gì chờ đợi? Vì rằng, này Ãnanda, Ta đã tuyên bố một cách dứt khoát rằng thân làm ác, miệng nói ác, ý nghĩ ác là điêu không nên làm. Nêu làm những điêu không nên làm ấy thời có những nguy hại như sau chờ đợi: Tự mình chê trách mình; sau khi biết được, người trí chê trách; tiếng ác đồn xa; bị mê ám khi mệnh chung; sau khi thân hoại mệnh chung, bị sanh vào cõi dữ? ác thú, đọa xứ, địa ngục. Vì thê, này Ananda, Ta đã tuyên bô một cách dứt khoát răng thân làm ác? miệng nói ác, ý nghĩ ác là điều không nên làm. Neu làm những điêu không nên làm ấy, thời có những nguy hại như vậy chờ đợi. Ta tuyên bố một cách dứt khoát rằng, này Ãnanda, thân làm thiện, miệng nói thiện, ý nghĩ thiện là điều nên làm. —Vì rằng, bạch Thế Tôn, Thế Tôn đã tuyên bố một cách dứt khoát rằng thân

làm thiện, miệng nói thiện, ý nghĩ thiện là điều nên làm. Nếu làm những điều nên làm ấy thời có những lợi ích gì được chờ đợi? Vì rang, này Ananda, Ta đã tuyên bô một cách dứt khoát răng thân làm thiện, miệng nói thiện, ý nghĩ thiện là điều nên làm. Neu làm những điều nên làm ấy thời có những lợi ích như sau được chờ đợi: Tự mình không chê trách mình; sau khi biêt được, người trí tán thán; tiêng lành đôn xa; không bị mê ám khi mệnh chung; sau khi thân hoại mệnh chung, được sanh vào thiện thú, thiên giới5 cõi đời này. Vì thê, này Ananda, Ta đã tuyên bô một cách dứt khoát răng thân làm thiện, miệng nói thiện, ý nghĩ thiện là điều nên làm. Nếu làm những điều nên làm ấy thời có những lợi ích như vậy được chờ đợi. 19. Này các Tỷ-kheo, hãy từ bỏ bất thiện. Này các Tỷ-kheo9 từ bỏ bất thiện có thể làm được. Nếu từ bỏ bất thiện không thể làm được thời Ta đã không nói như sau: "Này các Tỷ-kheo, hãy từ bỏ bất thiện.,, Vì rằng, này các Tỷ-kheo5 từ bỏ bất thiện có thế làm được? do vậy Ta mới nói rang: “Này các Tỷ-kheo, hãy từ bỏ bất thiện.,^ Và nếu, này các Tỷ-kheo, từ bỏ bất thiện đưa đến bất hạnh, đau khổ, thời Ta không nói như sau: "Này các Tỷ-kheo5 hãy từ bỏ bất thiện/5 Và này các Tỷ-kheo5 vì từ bỏ bât thiện đưa đên hạnh phúc, an lạc nên Ta đã nói như sau: "Này các Tỷ-kheo? hãy từ bỏ bất thiện.,, Này các Tỷ-kheo, hãy tu tập thiện. Này các Tỷ-kheo5 tu tập thiện có thể làm được. Nếu tu tập thiện không thể làm được, này các Tỷ-kheo5 thời Ta đã không nói như sau: 66Này các Tỷ-kheo, hãy tu tập thiện.,, Vì rằng, này các Tỷ-kheo, tu tập thiện có thê làm được, do vậy Ta mới nói răng: "Này các Tỷ-kheo, hãy tu tập thiện.^ Và nếu, này các Tỷ-kheo, tu tập thiện đưa đến bất hạnh, đau khổ? thời Ta đã không nói như sau: "Này các Tỷ-kheo, hãy tu tập thiện.,, Và vì rằng, này các Tỷ-kheo, vì tu tập thiện đưa đến hạnh phúc, an lạc nên Ta đã nói như sau: uNày các Tỷ-kheo, hãy tu tập thiện.,^ 20. Hai pháp, này các Tỷ-kheo5 đưa đến sự hỗn loạn [mê mờ] và biến mất của Diệu pháp. Thế nào là hai? Văn cú bị đảo ngược21 và ý nghĩa bị hiểu lầm. Nếu văn cú bị đảo ngược thời ý nghĩa bị hiểu lầm. Những pháp này? này các Tỷ-kheo, là hai pháp đưa đên hôn loạn và biên mât của Diệu pháp. 21. Hai pháp, này các Tỷ-kheo5 đưa đên an trú, không hôn loạn, không biên mất của Diệu pháp. Thế nào là hai? Văn cú được sử dụng chơn chánh và ý nghĩa được hiểu chơn chánh. Neu văn cú được sử dụng chơn chánh thời ý nghĩa được hiểu chơn chánh. Những pháp này? này

các Tỷ-kheo, là hai pháp đưa đến an trú, không hỗn loạn, không biến mất của Diệu pháp.

21 Xem 4 II. 147;.21.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.